

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp công cụ dụng cụ lần 9 năm 2025 (gồm 02 phần)
2. Phạm vi cung cấp: chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian cung cấp hàng hóa: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
4. Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định
5. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 06 tháng
7. Yêu cầu về giá chào: giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước ngày 12/.../2025
9. Quy định về tiếp nhận hồ sơ chào giá:

- Gửi báo giá online qua website: <https://bvdaihoc.com.vn/Home/ViewList/31>
- Gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Vật tư thiết bị, Tầng 4, Khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM

Người liên hệ: Nguyễn Thị Thảo Nhân Số điện thoại: 028.3952.5239

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có)
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (nếu có)

Trân trọng./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Đơn vị Quản lý Đầu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, VTTB (J19-035-nttnhan) (2)

**TUỔI GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG VẬT TƯ THIẾT BỊ**

NGUYỄN HỮU THỊNH



CÔNG TY:

ĐỊA CHỈ:

SỐ ĐIỆN THOẠI:

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM

Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM

Theo công văn mời chào giá số/BVĐHYD-VTTB của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

TT	TT trong danh mục mời chào giá	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Mã HS	Chủng loại	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng (có khả năng cung ứng)	Đơn giá	Quyết định/hợp đồng trúng thầu tại các cơ sở y tế khác			Ghi chú
													Số QĐ	Ngày ban hành	Đơn giá	

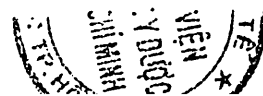
❖ Yêu cầu báo giá:

- Báo giá này có hiệu lực 210 ngày kể từ ngày báo giá.
- Đơn giá trên đã bao gồm thuế GTGT, các loại thuế khác, phí, chi phí vận chuyển và các chi phí khác liên quan đến việc vận chuyển đến địa điểm lắp đặt, chi phí kiểm định, bảo hiểm, bảo hành hàng hóa.
- Chúng tôi cam kết về đơn giá chào hàng bằng hoặc thấp hơn giá trên thị trường của cùng nhà cung ứng hoặc cùng chủng loại.

Ngày ... tháng năm

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký tên và đóng dấu)



DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ				
TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
Phần 1: Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ít xâm lấn (Chuyên khoa Phẫu thuật tim mạch)				
1	Kẹp giữ kim cán vàng, chiều dài 356 mm	- Kẹp giữ kim cán vàng - Vật liệu: Thép không gỉ đạt tiêu chuẩn DIN EN ISO 7153-1. - Chiều dài: 356 mm ($\pm 3\%$) - Loại cong, có khóa - Ngàm rộng 3,0 mm - Chiều dài hoạt động: 227 mm - Tiêu chuẩn: EU MDR (Tiêu chuẩn Châu Âu)	Cái	5
2	Kéo Metzenbaum, cong 15°, chiều dài 363 mm	- Kéo Metzenbaum, cong 15° - Vật liệu: Thép không gỉ đạt tiêu chuẩn DIN EN ISO 7153-1. - Chiều dài: 363 mm ($\pm 3\%$) - Ngàm cong 15° - Hoạt động đôi - Chiều dài hoạt động: 234 mm - Tiêu chuẩn: EU MDR (Tiêu chuẩn Châu Âu)	Cái	5
3	Kéo Metzenbaum, cong 70°, chiều dài 360 mm	- Kéo Metzenbaum, cong 70° - Vật liệu: Thép không gỉ đạt tiêu chuẩn DIN EN ISO 7153-1. - Chiều dài: 360 mm ($\pm 3\%$) - Ngàm cong 70° - Hoạt động đôi - Chiều dài hoạt động: 231 mm - Tiêu chuẩn: EU MDR (Tiêu chuẩn Châu Âu)	Cái	5
4	Kẹp gấp Debakey, chiều dài 361 mm	- Kẹp gấp Debakey - Vật liệu: Thép không gỉ đạt tiêu chuẩn DIN EN ISO 7153-1. - Chiều dài: 361 mm ($\pm 3\%$) - Ngàm thẳng rộng: 1,5 mm - Ngàm có răng cưa, hoạt động đôi, răng 1x2 - Chiều dài hoạt động: 231 mm - Tiêu chuẩn: EU MDR (Tiêu chuẩn Châu Âu)	Cái	2
5	Kẹp gấp Rasano, chiều dài 363 mm	- Kẹp gấp Rasano - Vật liệu: Thép không gỉ đạt tiêu chuẩn DIN EN ISO 7153-1. - Chiều dài: 363 mm ($\pm 3\%$) - Ngàm thẳng rộng: 3,0 mm - Hoạt động đơn - Chiều dài hoạt động: 233 mm - Tiêu chuẩn: EU MDR (Tiêu chuẩn Châu Âu)	Cái	3
6	Kềm găm xương, chiều dài 230 mm	- Kềm găm xương - Vật liệu: Thép không gỉ đạt tiêu chuẩn DIN EN ISO 7153-1. - Chiều dài: 230 mm ($\pm 3\%$) - Đầu gấp góc 150° - Ngàm: 10x3 mm - Tiêu chuẩn: EU MDR (Tiêu chuẩn Châu Âu)	Cái	2
7	Thước đo, chiều dài 400mm	- Thước đo, chiều dài 400mm - Vật liệu: Thép không gỉ đạt tiêu chuẩn DIN EN ISO 7153-1. - Chiều dài: 400 mm ($\pm 3\%$) - Thang chia 3-60 mm - Tiêu chuẩn: EU MDR (Tiêu chuẩn Châu Âu)	Cái	1
Phần 2: Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi cột sống 2 cổng				
1	Cây bóc tách dây chằng vàng, dài 100mm, 2 đầu: 2mm, 3mm	- Cây bóc tách dây chằng vàng - Chất liệu: Thép không gỉ - Dài: 100mm ($\pm 3\%$) - Chiều rộng 2 đầu: 2mm, 3mm - Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
2	Cây bóc tách dây chằng vàng, dài 100mm, 2 đầu: 4mm, 5mm	Cây bóc tách dây chằng vàng - Dài: 100mm ($\pm 3\%$) - Chất liệu: Thép không gỉ - Chiều rộng 2 đầu: 4mm, 5mm - Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
3	Ống vén bảo vệ ống kính nội soi	Ống vén bảo vệ ống kính nội soi - Chất liệu: Thép không gỉ - Dài: 120mm ($\pm 3\%$) - Đường kính: 9mm - Đầu mũi ống uốn cong - Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	2
4	Cây đục xương 5mm, nghiêng 15°	Cây đục xương - Chất liệu: Thép không gỉ - Bề rộng mũi đục: 5mm - Mũi nghiêng 15° - Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
5	Cây đục xương 5mm, nghiêng 30°	Cây đục xương - Chất liệu: Thép không gỉ - Bề rộng mũi đục: 5mm - Mũi nghiêng 30° - Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
6	Cây đục xương 5mm, thẳng	Cây đục xương thẳng - Chất liệu: Thép không gỉ - Bề rộng mũi đục: 5mm - Loại thẳng - Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
7	Cây đục xương 5mm, mũi hình chữ L	Cây đục xương - Chất liệu: Thép không gỉ - Bề rộng mũi đục 5mm - Mũi hình chữ L - Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
8	Cây vén rễ thần kinh cong phải 10mm	Cây vén rễ thần kinh - Chất liệu: Thép không gỉ - Dài: 100mm ($\pm 3\%$) - Rộng: 10mm - Loại cong phải - Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
9	Cây vén rễ thần kinh cong trái 10mm	Cây vén rễ thần kinh - Chất liệu: Thép không gỉ - Dài: 100mm ($\pm 3\%$) - Rộng: 10mm - Loại cong trái - Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
10	Cây vén rễ thần kinh gấp mép phải 5mm	Cây vén rễ thần kinh - Chất liệu: Thép không gỉ - Dài: 100mm ($\pm 3\%$) - Rộng: 5mm - Gấp mép phải - Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
11	Cây vén rễ thần kinh gấp mép trái 5mm	Cây vén rễ thần kinh - Chất liệu: Thép không gỉ - Dài: 100mm ($\pm 3\%$) - Rộng: 5mm - Gấp mép trái - Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
12	Đầu kerrision găm xương 2mm, góc cắt 110°	Đầu kerrision găm xương - Chất liệu: Thép không gỉ - Dài: 220mm (±3%) - Bề rộng đầu mũi: 2mm - Góc cắt: 110° - Có thể xoay - Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
13	Đầu kerrision găm xương 3mm, góc cắt 110°	Đầu kerrision găm xương - Chất liệu: Thép không gỉ - Dài: 220mm (±3%) - Bề rộng đầu mũi: 3mm - Góc cắt: 110° - Có thể xoay - Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
14	Đầu kerrision găm xương 2mm, góc cắt 130°	Đầu kerrision găm xương - Chất liệu: Thép không gỉ - Dài: 220mm (±3%) - Bề rộng đầu mũi: 2mm - Góc cắt: 130° - Có thể xoay - Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
15	Đầu kerrision găm xương 2mm, góc cắt 130°, cong	Đầu kerrision găm xương - Chất liệu: Thép không gỉ - Dài: 220mm (±3%) - Bề rộng đầu mũi: 2mm - Góc cắt: 130° - Có thể xoay - Loại cong - Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
16	Đầu kerrision găm xương 3mm, góc cắt 130°	Đầu kerrision găm xương: - Chất liệu: Thép không gỉ - Dài 220mm (±3%) - Bề rộng đầu mũi 3mm - Góc cắt 130° - Có thể xoay - Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
17	Đầu kerrision găm xương 3mm, góc cắt 130°, cong	Đầu kerrision găm xương - Chất liệu: Thép không gỉ - Dài: 220mm (±3%) - Bề rộng đầu mũi: 3mm - Góc cắt: 130° - Có thể xoay - Loại cong - Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
18	Tay cầm cho đầu kerrision xoay tháo rời	Tay cầm cho đầu kerrision xoay tháo rời - Chất liệu: Thép không gỉ - Tương thích với đầu kerrision găm xương góc 110°, 130°, có thể xoay, tháo rời với đầu - Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	2
19	Cây gấp nhân đệm, thẳng, dài 180mm, chiều rộng mũi 4mm, đầu mũi dạng hạt	Cây gấp nhân đệm - Chất liệu: Thép không gỉ - Dài: 180mm (±3%) - Chiều rộng mũi: 4mm - Đầu mũi dạng hạt - Loại thẳng - Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
20	Cây gấp nhân đệm, ngựa, dài 180mm, chiều rộng mũi 4mm, đầu mũi dạng hạt	Cây gấp nhân đệm ngựa - Chất liệu: Thép không gỉ - Dài: 180mm ($\pm 3\%$) - Chiều rộng mũi: 4mm - Đầu mũi dạng hạt - Loại ngựa - Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
21	Cây gấp nhân đệm, ngựa, dài 180mm, chiều rộng mũi 3mm, đầu mũi dạng tròn	Cây gấp nhân đệm ngựa - Chất liệu: Thép không gỉ - Dài: 180mm ($\pm 3\%$) - Chiều rộng mũi: 3mm - Đầu mũi dạng tròn - Loại ngựa - Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
22	Cây gấp nhân đệm, thẳng, dài 180mm, chiều rộng mũi 4mm, đầu mũi dạng vuông	Cây gấp nhân đệm - Chất liệu: Thép không gỉ - Dài: 180mm ($\pm 3\%$) - Chiều rộng mũi: 4mm - Đầu mũi dạng vuông - Loại thẳng - Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
23	Hộp dụng cụ 440* 290* 80mm	Hộp đựng dụng cụ - Chất liệu: Thép không gỉ - Kích thước: 440 x 290 x 80mm ($\pm 3\%$) - Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
24	Ống soi góc nghiêng 0°, đường kính 4.0mm, chiều dài 225mm, 4k	Ống soi góc nghiêng 0° - Độ phân giải 4k - Chiều dài: 225mm ($\pm 3\%$) - Chiều dài làm việc: 175mm ($\pm 3\%$) - Đường kính: 4.0mm - Góc nghiêng ống soi: 0° - Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	2
25	Ống soi góc nghiêng 30°, đường kính 4.0mm, chiều dài 225mm, 4k	Ống soi góc nghiêng 30° - Độ phân giải 4k - Chiều dài: 225mm ($\pm 3\%$) - Chiều dài làm việc: 175mm ($\pm 3\%$) - Đường kính: 4.0mm - Góc nghiêng ống soi: 30° - Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	2
26	Trocar ống soi với 2 chốt chặn, đường kính 5.5mm	Trocar ống soi - Tương thích với các ống soi có góc nghiêng 0°/ 30°/ 45°/ 70° - Đường kính: 5.5mm - Có 2 chốt chặn - Khoá ống soi kiểu xoay, khoá nhanh - Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
27	Nòng trocar đầu tù, đường kính 5.5mm	Nòng trocar đầu tù - Đường kính: 5.5mm - Tương thích với trocar ống soi với 2 chốt chặn, đường kính 5.5mm - Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1